

Số: *J61* /QĐ-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày *27* tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu hồi đất để thực hiện công trình: Xử lý diểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đoạn Km 150+100 - Km 150+600 Quốc lộ 3, tỉnh Bắc Kạn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT, ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT, ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Bắc Kạn về việc thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng; quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện trong năm 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND, ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định một số nội dung cụ thể trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;*

*Căn cứ Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND, ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;*

*Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của UBND tỉnh Bắc Kạn sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Bản quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 và Quyết định số 22/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của UBND tỉnh Bắc Kạn;*

*Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-TCĐBVN ngày 11/02/2020 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế-Kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Xử lý điểm tiềm ẩn TNGT đoạn Km150+100 - Km150+600 Quốc lộ 3, tỉnh Bắc Kạn;*

*Căn cứ Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 thành phố Bắc Kạn;*

*Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường giải phóng mặt bằng Công trình: Xử lý điểm tiềm ẩn TNGT đoạn Km150+100 - Km150+600 Quốc lộ 3, tỉnh Bắc Kạn;*

*Căn cứ Biên bản họp Thống nhất thông qua dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB công trình: Xử lý điểm tiềm ẩn TNGT đoạn Km150+100-Km 150+600 Quốc lộ 3, tỉnh Bắc Kạn;*

*Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Bắc Kạn tại Tờ trình số: 248/TTr-TNMT ngày 22 tháng 4 năm 2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi đất của 10 hộ gia đình, cá nhân và 03 tổ chức với tổng diện tích thu hồi là **6.205,1m<sup>2</sup>** trong đó: Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK) 274,6m<sup>2</sup>; đất trồng cây lâu năm (CLN) 444,6m<sup>2</sup>; đất rừng sản xuất (RSX) 3.810,7m<sup>2</sup>; đất giao thông (DGT) 1.493,8m<sup>2</sup>; đất thủy lợi (DTL) 181,4m<sup>2</sup>.

Lý do thu hồi đất: Để thực hiện công trình: Xử lý điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đoạn Km 150+100 - Km 150+600 Quốc lộ 3, tỉnh Bắc Kạn.

*(Có danh sách chi tiết kèm theo)*

Địa chỉ khu đất bị thu hồi: Phường Xuất Hóa và Xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn.

Vị trí ranh giới thửa đất được xác định theo Bản đồ trích đo địa chính do Công ty TNHH XD KSTK và đo vẽ bản đồ Bắc Kạn lập và được phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố có trách nhiệm chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người có đất bị thu hồi (nếu có) và thực hiện việc chỉnh lý biên động đất đai theo quy định.

2. Chủ tịch UBND phường Xuất Hóa và Xã Nông Thượng có trách nhiệm giao quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 của quyết định; trường hợp hộ gia đình, cá nhân nào không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường và tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư.

3. Ban Bồi thường GPMB thành phố có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi.

4. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Truyền thông thành phố đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của thành phố.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường; Trưởng Ban bồi thường GPMB thành phố; Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Truyền thông thành phố; Chủ tịch UBND phường Xuất Hóa, xã Nông Thượng và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- Như Điều 3 (T/h);
- CT, PCT UBND thành phố;

*Gửi bản giấy:*

- Phòng TN & MT TP;
- Hộ gia đình, cá nhân;
- Ban Bồi thường GPMB TP;
- UBND phường Xuất Hóa;
- UBND xã Nông Thượng;
- Lưu: HS, VT (Nho).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Duy Diệp**

**DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT CỦA CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN TRONG PHẠM VI GPMB**

**CÔNG TRÌNH: XỬ LÝ ĐIỂM TIỀM ẨN TAI NẠN GIAO THÔNG ĐOẠN TỪ KM150+100 -:- 150+600 QL3, TỈNH BẮC KẠN**

*(Kèm theo Quyết định số 361/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 4 năm 2021 của UBND thành phố Bắc Kạn)*

Số TT	Họ và tên	Địa chỉ thu hồi đất	Tờ bản đồ	Số thửa	Tổng diện tích m <sup>2</sup>	Loại đất					Ghi chú
						BHK	RSX	CLN	DGT	DTL	
1	Đặng Quốc Linh	Tổ 1, Xuất Hóa	1	1	106,2			106,2			
2	Dương Thị Tốt	Tổ 1, Xuất Hóa	1	6	100,0			100,0			
			1	30	50,0			50,0			
3	Trần Thị Thân	Tổ 1, Xuất Hóa	1	9	12,9			12,9			
4	Trần Văn Đoàn	Tổ 1, Xuất Hóa	1	11	156,0			156,0			
			1	29	19,0		19,0				
5	Đinh Ngọc Tuyền	Tổ 1, Xuất Hóa	1	17	224,0		224,0				
6	Phạm Văn Sinh	Tổ 1, Xuất Hóa	1	20	19,5			19,5			
7	Vũ Việt Luyện	Tổ 1, Xuất Hóa	1	22	6,4	6,4					
8	Đặng Văn Chín	Tổ 1, Xuất Hóa	1	24	118,7	118,7					
9	Triệu Văn Bắc	Tổ 1, Xuất Hóa	1	23	19,0	19,0					
		Tổ 2, Xuất Hóa	1	25	6,1	6,1					
		Tổ 1, Xuất Hóa	1	26	124,4	124,4					
10	Đặng Gia Côn	Tổ 1, Xuất Hóa	1	28	168,0		168,0				
11	Bộ GTVT	Xuất Hóa	1	2	4,4				4,4		
		Xuất Hóa	1	3	8,5				8,5		
		Xuất Hóa	1	4	20,5				20,5		
		Xuất Hóa	1	5	1,3				1,3		
		Xuất Hóa	1	7	1.172,9				1.172,9		
		Xuất Hóa	1	13	37,6				37,6		
		Xuất Hóa	1	14	218,0				218,0		
		Xuất Hóa	1	16	0,2				0,2		
		Xuất Hóa	1	18	29,7				29,7		
		Xuất Hóa	1	19	0,7				0,7		

Số TT	Họ và tên	Địa chỉ thu hồi đất	Tờ bản đồ	Số thửa	Tổng diện tích m <sup>2</sup>	Loại đất					Ghi chú
						BHK	RSX	CLN	DGT	DTL	
12	UBND Phường	Xuất Hóa	1	8	90,3					90,3	
		Xuất Hóa	1	10	56,1					56,1	
		Xuất Hóa	1	12	35,0					35,0	
13	Lâm Trường	Xuất Hóa	1	21	1.025,0		1.025,0				
		Xuất Hóa	1	27	2.024,7		2.024,7				
		Nông Thương	1	1	350,0		350,0				
<b>Tổng diện tích:</b>					<b>6.205,1</b>	<b>274,6</b>	<b>3.810,7</b>	<b>444,6</b>	<b>1.493,8</b>	<b>181,4</b>	